

Số: 445/BC-VKS

Gia Lai, ngày 18 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO
của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai
tại Kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII
(số liệu từ ngày 01/12/2020 đến ngày 31/10/2021)

**I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM VÀ VIỆC CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT
TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP**

1. Tình hình tội phạm: Viện KSND hai cấp tỉnh Gia Lai đã thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố mới 1.078 vụ/1.640 bị can (giảm 57 vụ và tăng 51 bị can so với cùng kỳ năm 2020) – không có bị can là pháp nhân. Viện kiểm sát đã chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội dịp diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021–2026, phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19; kịp thời khởi tố, xử lý nghiêm 01 vụ/04 bị can về tội “Phá hoại chính sách đoàn kết”, 01 vụ/03 bị can về tội “Xúc phạm Quốc kỳ”, 05 vụ/16 bị can về các tội “Tổ chức, môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép; trốn đi nước ngoài hoặc ở lại nước ngoài trái phép”.

- **Tội phạm về an ninh quốc gia:** Cơ quan ANĐT khởi tố mới 01 vụ/04 bị can (bằng số vụ và tăng 03 bị can so với cùng kỳ năm 2020)⁽¹⁾.

- **Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội:** Khởi tố mới 392 vụ/775 bị can (tăng 35 vụ và 88 bị can so với cùng kỳ năm 2020)⁽²⁾. Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội vẫn diễn biến phức tạp, đã khởi tố một số vụ án có liên quan đến sử dụng công nghệ cao thông qua mạng trực tuyến, mạng xã hội và tội phạm về làm giả giấy tờ, tài liệu nhằm mục đích đi xuất khẩu lao động, một số vụ với tính chất mức độ đặc biệt nguy hiểm, có nguyên nhân xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân trong cuộc sống⁽³⁾.

- **Tội phạm về kinh tế, môi trường và xâm phạm sở hữu:** Khởi tố mới 539 vụ/626 bị can (giảm 77 vụ và 70 bị can so với cùng kỳ năm 2020)⁽⁴⁾. Tính chất,

⁽¹⁾ Vụ Rah Lan Rah, Siu Chon, Rơ Mah Thêm và Rah Lan Nglol bị khởi tố, điều tra và xét xử về tội “Phá hoại chính sách đoàn kết” theo khoản 1 Điều 116 BLHS năm 2015.

⁽²⁾ Trong đó: “Giết người”: 36 vụ/93 bị can (tăng 14 vụ và 55 bị can); “Cố ý gây thương tích”: 93 vụ/156 bị can (tăng 07 vụ và giảm 09 bị can); “Hiếp dâm”: 03 vụ/02 bị can (giảm 06 vụ và 09 bị can); “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”: 21 vụ/21 bị can (tăng 02 vụ và giảm 06 bị can); “Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”: 11 vụ/10 bị can (giảm 15 vụ và 19 bị can); “Đánh bạc”: 43 vụ/198 bị can (bằng số vụ và giảm 08 bị can); “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”: 106 vụ/107 bị can (tăng 01 vụ và 04 bị can)...

⁽³⁾ Vào khoảng 01h00’ ngày 23/3/2021, tại làng Tnao, xã Ia Boòng, huyện Chu Prông, do mâu thuẫn trong lúc uống rượu nên Rơ Châm Cận (sinh năm 2005; trú: Làng Tnao, xã Ia Boòng, huyện Chu Prông) đã dùng dao đâm 03 nhát vào vùng cổ và gáy khiến anh Kpă Minh (sinh năm 2005, trú cùng làng với Cận) chết tại chỗ.

⁽⁴⁾ Trong đó: “Trộm cắp tài sản”: 296 vụ/298 bị can (giảm 72 vụ và 63 bị can); “Cướp tài sản”: 17 vụ/23 bị can (giảm 03 vụ và 09 bị can); “Cướp giật tài sản”: 24 vụ/35 bị can (tăng 05 vụ và 17 bị can); “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”: 46 vụ/62 bị can (giảm 06 vụ và tăng 14 bị can); “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”: 20 vụ/25 bị can (tăng 05 vụ và 14 bị can); “Hiệu hoại hoặc

mức độ và thủ đoạn phạm tội của tội phạm trong lĩnh vực này ngày càng nguy hiểm và tinh vi hơn, một số vụ thông qua thủ đoạn vay mượn tiền rồi bóc trộm hoặc thuê xe ô tô tự lái, sau đó cầm cố nhằm chiếm đoạt tài sản⁽⁵⁾; tội phạm có liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ rừng và lâm sản vẫn diễn biến phức tạp ở một số huyện⁽⁶⁾.

- **Tội phạm về ma túy:** Khởi tố mới 137 vụ/205 bị can (giảm 17 vụ và tăng 20 bị can so với cùng kỳ năm 2020)⁽⁷⁾. Tội phạm về ma túy tiếp tục diễn biến phức tạp, có xu hướng trẻ hóa và tình trạng giới trẻ tụ tập tại các tụ điểm vui chơi giải trí như quán bar, karaoke hoặc thuê khách sạn, nhà nghỉ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tiếp tục tăng.

- **Tội phạm về tham nhũng, chức vụ:** Khởi tố mới 08 vụ/25 bị can về các tội: "Tham ô tài sản"⁽⁸⁾, "Giả mạo trong công tác"⁽⁹⁾, "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ", "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng", "Nhận hối lộ", "Đưa hối lộ" (tăng 02 vụ và 15 bị can so với cùng kỳ năm 2020).

- **Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp:** Khởi tố mới 01 vụ/05 bị can (giảm 01 vụ và 05 bị can so với cùng kỳ năm 2020)⁽¹⁰⁾.

Nguyên nhân chủ yếu của tình hình tội phạm trên là do công tác quản lý nhà nước ở một số lĩnh vực còn có thiếu sót, sơ hở; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế; một số tội phạm có nguyên nhân do người phạm tội thiếu hiểu biết về pháp luật nên dễ bị tác động bởi văn hóa phẩm đồi trụy, bạo lực, sử dụng rượu bia, ma túy... dẫn đến hành xử trái pháp luật.

2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính

Các tranh chấp về dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và khiếu kiện hành chính thụ lý trong kỳ 7.840 vụ, việc (tăng 1.197 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2020). Chủ yếu là các tranh chấp về hợp đồng dân sự, tranh

⁽⁵⁾ "Cố ý làm hư hỏng tài sản": 42 vụ/52 bị can (tăng 15 vụ và 22 bị can); "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản": 24 vụ/52 bị can (giảm 07 vụ và 26 bị can); "Hủy hoại rừng": 14 vụ/15 bị can (giảm 21 vụ và 08 bị can); "Sản xuất, buôn bán hàng cấm": 15 vụ/23 bị can (tăng 06 vụ và 06 bị can); "Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm": 25 vụ/19 bị can (tăng 18 vụ và 07 bị can)...

⁽⁶⁾ Vụ Phạm Văn Hùng (sinh năm 1993, trú: xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa) có hành vi lừa đảo chiếm đoạt của ông Trần Văn Đồng số tiền 11.500.000.000 đồng.

⁽⁷⁾ Vụ Chu Thanh Hùng và 14 đối tượng khác bị khởi tố, điều tra về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" quy định tại Điều 232 Bộ luật Hình sự (thiệt hại 04 cây gỗ Hương, khối lượng 19,42 m3).

⁽⁸⁾ Vụ Nguyễn Văn Minh (sinh năm 1989, trú: thôn Nhơn Phú, xã Ia Glai, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, đối tượng bị truy nã về tội Trộm cắp tài sản) bị khởi tố, điều tra, xử lý về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", do có hành vi mua bán trái phép 08 bì nilon bên trong là ma túy đá và 399 viên thuốc lắc.

⁽⁹⁾ Vụ án Lý Kim Thành (nguyên Giám đốc Hợp tác xã nông nghiệp dịch vụ Lơ Ku, huyện Kbang) bị khởi tố, điều tra, xử lý về tội "Tham ô tài sản" quy định tại Điều 353 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát đã truy tố các bị can để xét xử theo quy định của pháp luật.

⁽¹⁰⁾ Vụ Rơ Mah Honh (nguyên Trưởng Công an và Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam xã Ia Chía, huyện Ia Grai) và Thiều Quang Nam (nguyên Trưởng Công an xã Ia Kla, huyện Đức Cơ) bị khởi tố về tội "Giả mạo trong công tác"; La Thị Huyền bị khởi tố về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" và tội "Tô chửi cho người khác xuất cảnh trái phép".

⁽¹¹⁾ Vụ Nguyễn Văn Trực, Nguyễn Trần Anh Quốc và Ksor Hải bị khởi tố về tội "Trốn khỏi nơi giam", vì có hành vi trốn khỏi buồng tạm giam số 4 Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Pa vào ngày 30/8/2021.

chấp về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, tranh chấp về hôn nhân và gia đình⁽¹¹⁾.

3. Tình hình vi phạm trong hoạt động tư pháp

Tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động tư pháp có nhiều chuyển biến tích cực, cơ bản đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, bảo đảm quyền con người, quyền công dân; bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của công dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần quan trọng trong việc duy trì ổn định để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Qua công tác kiểm sát hoạt động tư pháp, Viện KSND hai cấp đã phát hiện nhiều thiếu sót, vi phạm trong hoạt động tư pháp cũng như trong quản lý nhà nước và xã hội⁽¹²⁾; kịp thời ban hành 536 văn bản yêu cầu cơ quan chức năng chấn chỉnh, khắc phục vi phạm, phòng ngừa vi phạm pháp luật (35 kháng nghị, 237 kiến nghị và 264 kết luận). Các kháng nghị, kiến nghị, kết luận của Viện kiểm sát đều bảo đảm tính có căn cứ, được các cơ quan tư pháp và cơ quan, tổ chức hữu quan tiếp thu, thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ VÀ KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Thực hành quyền công tố (THQCT), kiểm sát việc giải quyết 2.179 tin (cũ: 325; phục hồi: 75; chuyển đến: 13; chuyển đi: 24; mới: 1.790) – tăng 200 tin so với cùng kỳ năm 2020. Đã giải quyết 1.666 tin, trong đó: Khởi tố: 1.026 tin; không khởi tố: 640 tin (trong đó, chuyển xử lý hành chính: 68 tin). Tạm đình chỉ: 207 tin. Còn đang giải quyết: 306 tin (quá hạn: không).

Yêu cầu CQĐT khởi tố 04 vụ (CQĐT đã khởi tố 04 vụ), yêu cầu thay đổi, bổ sung 03 quyết định khởi tố vụ án. Ban hành 1.819 văn bản đề ra yêu cầu kiểm tra,

⁽¹¹⁾ Tranh chấp về hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 3.031 vụ, việc; tranh chấp hợp đồng dân sự: 1.865 vụ, việc; tranh chấp về quyền sử dụng đất 66 vụ; án hành chính sơ thẩm 43 vụ...

⁽¹²⁾ Các dạng vi phạm điển hình trong hoạt động tư pháp như:

- **Trong hoạt động điều tra:** một số vụ án còn có những vi phạm, thiếu sót như: khám nghiệm hiện trường, CQĐT không thông báo cho VKS; không kịp thời gửi tài liệu, chứng cứ cho VKS; chậm chuyển Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can và các tài liệu kèm theo đến VKS; chậm thực hiện và không thực hiện triệt để yêu cầu điều tra của VKS...

- **Đối với các cơ quan, tổ chức hữu quan:** VKS kiến nghị tăng cường các biện pháp phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm về quản lý đất đai, tài chính, ngân hàng; về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ; về trật tự, an toàn giao thông đường bộ; phòng ngừa các tội phạm về ma túy, trồng cây cần sa, phá rừng, cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản, xâm hại tình dục trẻ em...

- **Trong hoạt động xét xử:** một số vụ án còn có những vi phạm, thiếu sót như: xác định không đầy đủ quan hệ pháp luật tranh chấp tài sản; có vi phạm trong việc đánh giá chứng cứ; chậm gửi bản án, quyết định cho VKS; không gửi, chậm gửi quyết định phân công Thẩm phán; vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử án dân sự...

- **Trong hoạt động tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự:** giam chung giữa người bị tạm giữ với người bị tạm giam; không đảm bảo diện tích chỗ nằm cho người bị tạm giữ, tạm giam; nguồn nước dùng để uống, nấu ăn cho người bị tạm giữ, tạm giam và phạm nhân chưa đảm bảo vệ sinh; người bị tạm giam đưa đồ vật cấm vào buồng tạm giam; không nhận xét bằng văn bản về quá trình chấp hành án của người chấp hành án; để người bị giam, giữ trốn...

- **Trong hoạt động thi hành án dân sự:** một số việc có vi phạm trong việc thanh toán thù lao dịch vụ đấu giá tài sản; thanh toán tiền trích đo địa chính không đúng; ra quyết định thi hành án không đúng nội dung đơn yêu cầu thi hành án của đương sự; chậm tổ chức thi hành án...

xác minh giải quyết tin báo và 79 công văn trao đổi với CQĐT về việc giải quyết tin báo phức tạp. Trực tiếp kiểm sát 57 cuộc tại CQĐT và cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra. Đã ban hành 57 kết luận và 28 Kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm, phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này.

1.2. Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra

- THQCT, kiểm sát điều tra: 1.524 vụ/2.209 bị can⁽¹³⁾ (tăng 92 vụ và 139 bị can so với cùng kỳ năm 2020) – không có bị can là pháp nhân. Đã giải quyết: 1.147 vụ/1.626 bị can, trong đó: kết thúc điều tra đề nghị truy tố: 846 vụ/1.530 bị can; đình chỉ: 45 vụ/39 bị can⁽¹⁴⁾; tạm đình chỉ: 256 vụ/57 bị can (lý do: hết thời hạn điều tra chưa xác định được bị can và chưa bắt được bị can bỏ trốn). Còn đang điều tra: 377 vụ/583 bị can (đều trong hạn luật định).

- THQCT, kiểm sát việc bắt, tạm giữ về hình sự 845 người; đã khởi tố xử lý hình sự 840 người/844 người đã phân loại, giải quyết (đạt tỷ lệ 99,52%). Yêu cầu CQĐT khởi tố, thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố 03 vụ/20 bị can (CQĐT đã khởi tố). Trực tiếp hoặc tham gia lấy lời khai, gặp hỏi người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp trước khi xét phê chuẩn 171 người. Ban hành 1.536 bản yêu cầu điều tra để làm rõ tội phạm, người phạm tội và 54 công văn trao đổi giải quyết án với CQĐT. Kiểm sát viên tham gia các hoạt động điều tra bắt buộc 1.003 lần; trực tiếp hoặc tham gia hỏi cung bị can 1.523 lượt/1.626 bị can. Phối hợp xác định 02 vụ án theo thủ tục rút gọn và 95 vụ án trọng điểm. Ban hành 22 Kiến nghị đối với CQĐT và 22 Kiến nghị đối với các cơ quan, tổ chức hữu quan về các biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

- THQCT, kiểm sát giải quyết vụ án trong giai đoạn truy tố: 849 vụ/1.541 bị can (cũ: 03 vụ/11 bị can; mới: 846 vụ/1.530 bị can – tăng 56 vụ và 28 bị can so với cùng kỳ năm 2020). Đã giải quyết: 787 vụ/1.426 bị can, trong đó: truy tố: 786 vụ/1.422 bị can; đình chỉ: 01 vụ/03 bị can⁽¹⁵⁾; tạm đình chỉ: 0 vụ/01 bị can (lý do: bị can bỏ trốn chưa bắt được). Đang giải quyết: 62 vụ/115 bị can.

- Viện kiểm sát trả hồ sơ để điều tra bổ sung: 45 vụ/154 bị can⁽¹⁶⁾. Tỷ lệ án Viện kiểm sát trả hồ sơ để điều tra bổ sung có trách nhiệm của Viện kiểm sát là 0,58% (chỉ tiêu ≤ 02%).

⁽¹³⁾ Số cũ: 419 vụ/544 bị can; nhận điều tra lại: 03 vụ/19 bị can; tách từ vụ án khác: 33 vụ/07 bị can; nhập vào vụ án khác: 50 vụ/28 bị can; tạm đình chỉ phục hồi điều tra: 61 vụ/60 bị can; chuyển đến: 63 vụ/89 bị can; chuyển đi: 83 vụ/122 bị can; mới khởi tố: 1.078 vụ/1.640 bị can.

⁽¹⁴⁾ Bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án: 11 vụ/12 bị can; miễn trách nhiệm hình sự theo khoản 3 Điều 29 BLHS 2015: 16 vụ/16 bị can; miễn trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 29 BLHS 2015: 01 vụ/01 bị can; hành vi không cấu thành tội phạm: 05 vụ/0 bị can; áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với bị can: 07 vụ/07 bị can; người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội chưa đến tuổi chịu TNHS: 03 vụ/01 bị can; bị can chết: 02 vụ/02 bị can. Không có trường hợp đình chỉ bị can do không phạm tội.

⁽¹⁵⁾ Bị hại rút yêu cầu khởi tố: 01 vụ/01 bị can; bị can chết: 0 vụ/02 bị can.

⁽¹⁶⁾ Viện kiểm sát trả hồ sơ cho CQĐT để điều tra bổ sung: 44 vụ/154 bị can, trong đó: Có 13 vụ/52 bị can trả hồ sơ do phát sinh tình tiết mới; CQĐT không làm hết yêu cầu điều tra của VKS: 01 vụ/02 bị can; có đồng phạm khác: 05 vụ/19 bị can; định giá lại tài sản: 01 vụ/03 bị can; giám định tâm thần đối với bị can: 01 vụ/01 bị can; nhập vụ án: 05 vụ/20 bị can; bổ sung chứng cứ: 17 vụ/54 bị can; thay đổi tội danh: 02 vụ/03 bị can. Trong số này, có 05 vụ án có trách nhiệm của Viện kiểm sát. Như vậy, tỷ lệ án Viện kiểm sát trả hồ sơ cho CQĐT để điều tra bổ sung có trách nhiệm của Viện kiểm sát là 0,58% (5/849).

- Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung: 70 vụ/224 bị can⁽¹⁷⁾. Tỷ lệ án Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung có trách nhiệm của Viện kiểm sát là 0,41% (chỉ tiêu ≤ 03%).

Tổ chức giao ban trực tuyến định kỳ hàng tháng để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vụ án phúc tạp, án lớn, án dư luận xã hội quan tâm và đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành. Trong kỳ, đã trực tiếp tiến hành một số hoạt động điều tra để cung cấp chứng cứ trước khi quyết định việc truy tố (hỏi cung, phúc cung bị can): 820 vụ án và 1.499 bị can. Viện kiểm sát tỉnh ban hành nhiều văn bản hướng dẫn về nghiệp vụ và trực tiếp nghe Viện kiểm sát cấp huyện báo cáo đối với các vụ án thính thị hoặc các vụ án, vụ việc phức tạp cần phải chỉ đạo xử lý để phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương.

1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

* Án sơ thẩm: 975 vụ/1.929 bị cáo (cũ: 187 vụ/505 bị cáo; phúc hồi: 01 vụ/01 bị cáo; mới: 787 vụ/1.423 bị cáo⁽¹⁸⁾ – tăng 120 vụ và 322 bị cáo so với cùng kỳ năm 2020). Đã giải quyết: 838 vụ/1.579 bị cáo, trong đó: Xét xử: 831 vụ/1.557 bị cáo; đình chỉ: 06 vụ/11 bị cáo⁽¹⁹⁾; tạm đình chỉ: 01 vụ/11 bị cáo (lý do: theo điểm a khoản 1 Điều 229 BLTTHS). Chưa xét xử: 137 vụ/350 bị cáo.

* Án phúc thẩm: 155 vụ/225 bị cáo (cũ: 27 vụ/37 bị cáo; mới: 128 vụ/188 bị cáo – giảm 07 vụ và 13 bị cáo so với cùng kỳ năm 2020). Đã giải quyết: 118 vụ/169 bị cáo, trong đó: Xét xử: 52 vụ/84 bị cáo; đình chỉ: 66 vụ/85 bị cáo (lý do: Bị cáo rút kháng cáo). Chưa xét xử: 37 vụ/56 bị cáo.

Phối hợp tổ chức 113 phiên tòa rút kinh nghiệm và 124 phiên tòa áp dụng “Số hóa hồ sơ, công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa”. Tham gia xét xử lưu động 07 vụ và phối hợp tổ chức 05 phiên tòa giả định tại trường học, góp phần tích cực trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Qua kiểm sát, đã ban hành 05 kháng nghị phúc thẩm và 20 kiến nghị. Chất lượng công tác kháng nghị, kiến nghị được nâng cao (án có kháng nghị đã xét xử 03 vụ/05 bị cáo, Tòa án chấp nhận kháng nghị 03 vụ/05 bị cáo, đạt 100%).

1.5. Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự⁽²⁰⁾

⁽¹⁷⁾ Tòa án trả hồ sơ cho Viện kiểm sát yêu cầu điều tra bổ sung: 70 vụ/224 bị can. Trong đó: Có 41 vụ/144 bị cáo trả hồ sơ do phát sinh tình tiết mới; bổ sung chứng cứ: 20 vụ/43 bị cáo; chờ kết quả thính thị: 02 vụ/02 bị cáo; nhập vụ án: 04 vụ/20 bị cáo; khởi tố thêm đồng phạm mới: 02 vụ/14 bị cáo; có dấu hiệu của tội phạm khác: 01 vụ/01 bị cáo. Trong số này, có 04 vụ có trách nhiệm của Viện kiểm sát. Như vậy, tỷ lệ án Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung có trách nhiệm của Viện kiểm sát so với 975 vụ Tòa án thụ lý, giải quyết chiếm tỷ lệ: 0,41% (04/975).

⁽¹⁸⁾ Trong đó có 01 vụ/01 bị cáo do Viện KSND tối cao truy tố, ủy quyền cho Viện KSND huyện Mang Yang THQCT, kiểm sát xét xử (Vụ Nguyễn Xuân Bình về tội “Thiếu trách nhiệm để người bị bắt, người bị tạm giữ, tạm giam, người đang chấp hành án phạt tù trốn”).

⁽¹⁹⁾ Bị cáo chết trong giai đoạn chuẩn bị xét xử: 0 vụ/03 bị cáo; bị hại rút yêu cầu khởi tố: 06 vụ/08 bị cáo.

⁽²⁰⁾ **Tổng số người bị tạm giữ:** 845; đã giải quyết: 844 người, trong đó: số khởi tố chuyển tạm giam: 619; khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn khác: 150; truy nã chuyên tạm giam: 55; số tạm giữ được trả tự do: 20; còn đang tạm giữ: 01 người. **Tổng số người bị tạm giam:** 1.698; đã giải quyết: 887 người; còn đang tạm giam: 811 người (có 02 bị án tử hình đang tạm giam).

Án tử hình: 03; đã thi hành án: 01; còn: 02. **Tù chung thân:** 158; đã giảm án xuống tù có thời hạn đã chấp hành xong: 14; còn đang thi hành: 144. **Tù có thời hạn:** 3.577; đã chấp hành án xong: 918 (trong đó, được đặc xá: 70); số phạm nhân được tha tù trước thời hạn có điều kiện: 40; số phạm nhân chết: 04 (chết do bệnh lý); tạm đình chỉ chấp hành án: 0, còn đang chấp hành án: 2.615. **Án treo:** 693, đã chấp hành xong: 189, số phạm tội mới: 02, chết: 03, còn đang chấp hành án: 499. **Cải tạo không giam giữ:** 85, đã chấp hành xong: 27, phạm tội mới: 01, còn đang thi hành án: 57. **Quản chế:** 31, đã chấp hành xong: 09, còn đang chấp hành án: 22. **Cầm đảm nhiệm chức vụ, cầm hành nghề hoặc làm công việc nhất định:** 02, giải quyết: 0, còn đang chấp hành án: 02.

Trực tiếp kiểm sát 187 lần (tại Cơ quan Thi hành án hình sự: 19; Trại giam: 02; Trại tạm giam: 06; Nhà tạm giữ: 68; Ủy ban nhân dân xã: 92). Đã ban hành 02 Kháng nghị, 50 Kiến nghị và 187 Kết luận yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục vi phạm trong lĩnh vực này.

Kiểm sát thi hành án tử hình 01 trường hợp theo đúng quy định của pháp luật. Tham gia họp xét giảm, miễn thời hạn chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp, rút ngắn thời gian thử thách: 79 phiên họp/1.842 bị án.

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính, phá sản và những việc khác theo quy định của pháp luật

Thụ lý kiểm sát: 7.840 vụ, việc (tăng 1.197 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2020). Đã giải quyết: 5.333 vụ, việc (xét xử, mở phiên họp: 1.232 vụ, việc); trong đó: Viện kiểm sát tham gia 998 phiên tòa, phiên họp; phối hợp với Tòa án tổ chức 58 phiên tòa rút kinh nghiệm và “Số hóa hồ sơ, phối hợp với Tòa án tiến hành công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh” tại 42 phiên tòa. Đã ban hành 18 kháng nghị phúc thẩm (tỷ lệ kháng nghị đã xét xử được chấp nhận 03 vụ/03 vụ - đạt 100%). Báo cáo đề nghị Viện kiểm sát cấp trên kháng nghị giám đốc thẩm 04 vụ. Ban hành 32 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm và 18 kiến nghị yêu cầu cơ quan, tổ chức hữu quan phòng ngừa vi phạm pháp luật.

3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

Trực tiếp kiểm sát 24 lần tại cơ quan Thi hành án dân sự; đã ban hành 24 kết luận và 51 kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm. Trực tiếp xác minh điều kiện thi hành án 126 việc. Qua kiểm sát, phát hiện 97/7.681 quyết định về thi hành án có vi phạm về hình thức, thời hạn gửi (đã kiến nghị, yêu cầu khắc phục); kiểm sát 568 việc kê biên, xử lý tài sản, việc áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành án, tiêu hủy vật chứng, tài sản... bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

4. Công tác tiếp công dân, giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Viện kiểm sát tiếp 237 lượt công dân (giảm 109 lượt so với cùng kỳ năm 2020). Đã tiếp nhận đơn để giải quyết, trả lời trực tiếp và hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Lãnh đạo Viện kiểm sát hai cấp tiếp 38 lượt công dân và tham gia đầy đủ các buổi tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân hai cấp.

Thụ lý 890 đơn (tăng 150 đơn so với cùng kỳ năm 2020). Đã phân loại, xử lý 890 đơn (trong đó, đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết: 47/49, còn 02 đơn trong hạn luật định). Trực tiếp kiểm sát việc giải quyết đơn tư pháp 12 lần và ban hành 11 yêu cầu tự kiểm tra. Qua kiểm sát, đã ban hành 12 kết luận, 04 kiến nghị yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục vi phạm.

5. Công tác khác

- Chỉ đạo Viện KSND hai cấp phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; giải quyết các khiếu kiện và những vụ việc phức tạp, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương dịp diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của

Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026. Thực hiện đầy đủ, đúng quy trình công tác giới thiệu nhân sự của Ngành tham gia ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021 – 2026.

- Chỉ đạo toàn Ngành tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XVI, trong đó tập trung thực hiện những chủ trương lớn của Đảng về công tác tư pháp, bảo đảm thống nhất nhận thức và hành động trong toàn Ngành.

- Tổ chức 12 Hội nghị trực tuyến trong toàn Ngành để tập huấn, hướng dẫn, giải đáp những vướng mắc về nghiệp vụ; giao ban trực tuyến để đánh giá, chỉ đạo rà soát, kiểm tra tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Công tác phối hợp với các cơ quan tư pháp tiếp tục được tăng cường, làm tốt vai trò chủ trì hơn 134 cuộc họp giao ban định kỳ các cơ quan tư pháp để bàn biện pháp giải quyết các vụ án, vụ việc có khó khăn, vướng mắc, tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm, tội phạm, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt việc phối hợp với Mặt trận Tổ quốc trong kiểm tra, giám sát thi hành pháp luật. Viện kiểm sát cấp huyện làm tốt công tác phụ trách các thôn, làng trọng điểm, góp phần xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở và xây dựng nông thôn mới.

- **Công tác phòng, chống dịch Covid-19:** Ban hành 05 văn bản chỉ đạo các đơn vị tiếp tục quán triệt và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của cấp ủy, chính quyền địa phương và của ngành KSND về công tác phòng, chống dịch Covid-19. Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin và các văn bản chỉ đạo của ngành chức năng về công tác phòng, chống dịch.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về một số kết quả đạt được

Viện kiểm sát hai cấp đã triển khai nhiều biện pháp tổ chức triển khai và đạt nhiều kết quả tích cực trong việc thực hiện 12 chỉ tiêu của Ngành theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội; tăng cường thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra ngay từ giai đoạn thụ lý tin báo, chú trọng đề ra yêu cầu kiểm tra, xác minh giải quyết tin báo; bảo đảm việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đúng người, đúng tội và đúng pháp luật; không để xảy ra việc truy tố, xét xử oan, sai. Các khâu công tác được duy trì, thực hiện có hiệu quả và đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành được đổi mới; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Nội bộ ngành KSND tỉnh Gia Lai đoàn kết, thống nhất, kỷ cương, kỷ luật nghiệp vụ được giữ vững và tăng cường.

2. Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân

- Về hạn chế: vẫn có án hình sự trả hồ sơ để điều tra bổ sung và một số vụ án dân sự bị hủy có trách nhiệm của Viện kiểm sát.

- Nguyên nhân của hạn chế nêu trên có phần do năng lực trình độ và ý thức trách nhiệm của một số ít Kiểm sát viên chưa đáp ứng yêu cầu; một số vụ án hình sự phức tạp cần có thời gian trung cầu giám định và định giá tài sản để xử lý, bảo đảm nhiệm vụ chống oan sai, bỏ lọt tội phạm. Một số quy định của pháp luật chưa

được hướng dẫn kịp thời, còn có vướng mắc, bất cập. Năm 2021, tình hình dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp nên có phần ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết tin báo về tội phạm và tiến độ điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2022

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các Nghị quyết của Quốc hội về công tác tư pháp, công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, tội phạm và các nhiệm vụ cải cách tư pháp. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI và XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc. Phối hợp tốt với cơ quan chức năng để tham mưu, giải quyết các vụ án kinh tế, tham nhũng, án được Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo, dư luận quan tâm...

3. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình công tác trọng tâm nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII; nâng cao các chỉ tiêu nghiệp vụ, nhất là các chỉ tiêu trong Nghị quyết số 96 của Quốc hội.

4. Đề ra giải pháp để thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của Viện trưởng Viện KSND tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2022. Trọng tâm là tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra; nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa; tăng cường các biện pháp chống oan, sai, bỏ lọt tội phạm và nâng cao chất lượng kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự, vụ án hành chính.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

V. KIẾN NGHỊ

Qua thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, Viện KSND tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường công tác giám sát chuyên đề lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tại Kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII. Xin trân trọng báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh./,

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy Gia Lai (để báo cáo);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (để báo cáo);
- Văn phòng Viện KSND tối cao (để báo cáo);
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Viện KSND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (3b).



Nguyễn Đình Quang